

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
The State Securities Commission
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH
Ho Chi Minh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/ *Organization name:* **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18/ Lilama 18 Joint Stock Company**

- Mã chứng khoán/ *Stock symbol:* **LM8**
- Địa chỉ/ *Address:* Số 9-19 Hồ Tùng Mậu, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ *No 9-19 Ho Tung Mau Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City*
- Điện thoại liên hệ/ *Telephone:* 028.38298490 Fax: 028.38210853
- E-mail: Info@lilama18.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of information disclosure:* Công ty cổ phần Lilama 18 nộp Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết 06 tháng đầu năm 2026 / *Lilama 18 Joint Stock Company submits Report on the Governance of listed companies first six months of 2026.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/07/2026 tại địa chỉ website: www.lilama18.com.vn.

This information was published on the Company's website on 24/07/2026 at: www.lilama18.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby declare to be responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Tài liệu đính kèm/ Attachment:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2026
- Report on the Governance of listed companies first six months of 2026

Đại diện tổ chức/ On Behalf of the company
Người được uỷ quyền công bố thông tin/
Authorized person to disclose information



PHẠM MẠNH ĐỨC

Số: 02/2026-BCQT

TPHCM, ngày 24 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9-19 Hồ Tùng Mậu – Phường Sài Gòn - TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028-38298490 Fax: 028-38210853
- Vốn điều lệ: 93.886.820.000 đồng
- Mã chứng khoán: **LM8**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty thuê dịch vụ).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 18 diễn ra vào ngày 25 tháng 04 năm 2026. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 19/NQ-ĐHĐCĐ thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 và báo cáo của Hội đồng quản trị độc lập năm 2025;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Thông qua tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026;
- Thông qua tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký công ty;
- Thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;

- Thông qua tờ trình danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;
- Kết quả trúng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 là ông: Nguyễn Văn Châu và Ông Phạm Quốc Việt;
- Kết quả phiên họp của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027: Bầu ông Nguyễn Tuấn Hùng giữ chức trưởng Ban kiểm soát. Như vậy Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Lilama 18 nhiệm kỳ 2022-2027 bao gồm các thành viên sau đây:
 1. Ông Nguyễn Tuấn Hùng - Trưởng Ban kiểm soát
 2. Ông Nguyễn Văn Châu – Thành viên Ban kiểm soát
 3. Ông Phạm Quốc Việt – Thành viên Ban kiểm soát

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Hồng Sỹ	Chủ tịch HĐQT (TV HĐQT không độc lập, không điều hành)	26/04/2025	
2.	Ông Ngô Quang Định	TV HĐQT không độc lập, kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty	29/04/2022	
3.	Ông Trần Sỹ Quỳnh	TV HĐQT không độc lập, không điều hành	29/04/2022	
4.	Ông Nguyễn Dương Hồng Phát	TV HĐQT không độc lập, không điều hành	20/01/2025	
5.	Ông Ngô Văn Phùng	TV HĐQT độc lập	20/01/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 15 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền xử lý của HĐQT.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Hồng Sỹ	15/15	100%	
2.	Ông Ngô Quang Định	15/15	100%	
3.	Ông Trần Sỹ Quỳnh	15/15	100%	

4.	Ông Nguyễn Dương Hồng Phát	15/15	100%	
5.	Ông Ngô Văn Phùng	15/15	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định và các quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị, theo đúng định hướng phát triển của Công ty, luôn không ngừng củng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức, thực hiện các giải pháp đồng bộ để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát triển văn hóa doanh nghiệp, chú trọng công tác quản trị rủi ro để kịp thời phát hiện và có kế hoạch hành động, phù hợp, từng bước cải thiện và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

- Danh sách các Nghị quyết của Hội đồng quản trị: *Chi tiết tại phụ lục 1a;*
- Danh sách các Quyết định của Hội đồng quản trị: *Chi tiết tại phụ lục 1b.*

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	Trưởng Ban	29/04/2022		Cử nhân Kế toán
2.	Ông Nguyễn Văn Châu	Thành viên	25/04/2026		KS Cơ khí chế tạo máy
3.	Ông Phạm Quốc Việt	Thành viên	25/04/2026		KS Điện tử - Tự động Hóa
4.	Ông Nguyễn Văn Bình	Trưởng Ban	29/04/2022	25/04/2026	Cử nhân Kế toán
5.	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên	29/04/2022	25/04/2026	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức 03 phiên họp, cụ thể:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	03/03	100%	
2.	Ông Nguyễn Văn Châu	02/03	66,67%	Bổ nhiệm TV BKS từ ngày 25/04/2026
3.	Ông Phạm Quốc Việt	02/03	66,67%	Bổ nhiệm TV BKS từ ngày 25/04/2026
4.	Ông Nguyễn Văn Bình	01/03	33,33%	Miễn nhiệm TV BKS từ ngày 25/04/2026
5.	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	01/03	33,33%	Miễn nhiệm TV BKS từ ngày 25/04/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh từng quý, báo cáo tài chính quý, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;

- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý điều hành hoạt động của Công ty;

- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Ban Kiểm soát thông báo

kết quả công tác kiểm tra, giám sát đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý. HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận phòng ban chức năng của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi có yêu cầu.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không*.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
I	Tổng giám đốc				
1.	Ngô Quang Định	29/07/1972	Kỹ sư Công nghệ chế tạo máy	05/03/2025	-
II	Phó Tổng giám đốc				
1.	Cao Nguyên Soái	15/02/1966	Kỹ sư Thiết bị điện	02/10/2022	-
2.	Phan Văn Nam	13/10/1964	Kỹ sư Hàn	22/05/2022	01/05/2026
3.	Trần Văn Tiến	28/01/1967	Kỹ sư Liên ngành Cơ điện	01/09/2021	-
4.	Đỗ Minh Trí	07/12/1973	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	26/05/2026	-
5.	Nguyễn Khắc Thành	01/10/1973	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	31/03/2025	-
6.	Hồ Văn Toàn	19/05/1972	Kỹ sư Cơ khí	16/11/2025	-
7.	Nguyễn Trọng Tuấn	08/12/1981	Kỹ sư Máy và Thiết bị mỏ	22/01/2024	-

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Phạm Mạnh Đức	26/08/1987	Cử nhân Kế toán	22/02/2025	-

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết tại phụ lục số 2.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại phụ lục số 3.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không.*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại phụ lục số 4.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Chi tiết tại phụ lục số 5.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VTLT, TCKT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGUYỄN HỒNG SỸ



**DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 02/2026-BCQT ngày 20/07/2026)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1.	01/NQ-HĐQT	12/01/2026	Nghị quyết Phê duyệt ban hành quy chế, quy định	100%
2.	03/NQ-HĐQT	20/01/2026	Nghị quyết Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026	100%
3.	04/NQ-HĐQT	20/01/2026	Nghị quyết Phê duyệt chủ trương thanh lý Tài sản cố định, vật tư thi công và công cụ dụng cụ; TL hội đồng thanh lý tài sản	100%
4.	05/NQ-HĐQT	20/01/2026	Nghị quyết Phê duyệt Thành lập Hội đồng thẩm định năm 2026	100%
5.	07/NQ-HĐQT	26/01/2026	Nghị quyết phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng Quản trị Công ty.	100%
6.	09/NQ-HĐQT	26/01/2026	Nghị quyết phê duyệt phương án tiền lương, thù lao năm 2026 của người quản lý công ty.	100%
7.	10/NQ-HĐQT	26/02/2026	Nghị quyết phê duyệt chủ chương ban hành quy chế, quy định (Quy định công tác quản trị hành chính)	100%
8.	11/NQ-HĐQT	26/02/2026	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý vật tư dự án Vò lò BF9 - Danieli Corus	100%
9.	12/NQ-HĐQT	05/03/2026	Nghị quyết phê duyệt chủ chương ban hành quy chế, quy định (Quy chế giao khoán)	100%
10.	13/NQ-HĐQT	05/03/2026	Nghị quyết kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2026	100%
11.	15/NQ-HĐQT	14/03/2026	Nghị quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp HĐQT, các nội dung trình tại ĐHĐCĐ 2026 của CTCP LLM18.1	100%
12.	16/NQ-HĐQT	14/03/2026	Nghị quyết thông qua chủ trương cử lại người đại diện phần vốn tại CTCP Lilama 18.1	100%
13.	18/NQ-HĐQT	31/03/2026	Nghị quyết phê duyệt chương trình, tài liệu ĐHĐCĐTN 2026, thành lập ban thẩm tra, thành lập tổ thẩm định hồ sơ	100%
14.	19/NQ-HĐQT	31/03/2026	Nghị quyết Thành lập ban thẩm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐTN năm 2026	100%
15.	20/NQ-HĐQT	31/03/2026	Nghị quyết Thành lập Tổ thẩm định hồ sơ ứng viên BKS tại ĐHĐCĐTN năm 2026	100%
16.	21/NQ-HĐQT	31/03/2026	Nghị quyết Phê duyệt chủ chương ban hành quy chế, quy định (Quy định quản lý bảo hiểm nội bộ)	100%
17.	30/NQ-HĐQT	16/04/2026	Nghị quyết bổ nhiệm lại cán bộ - chức vụ P.TGD- Ông Đỗ Minh Trí	100%
18.	33/NQ-HĐQT	04/05/2026	Nghị quyết triển khai thi hành Điều lệ công ty, quy chế nội bộ về quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT.	100%
19.	34/NQ-HĐQT	08/05/2026	Nghị quyết lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026	100%
20.	35/NQ-HĐQT	08/05/2026	Nghị quyết thông qua chủ trương miễn nhiệm và điều chỉnh cổ phần quản lý của người đại diện phần vốn tại CTCP Lilama 18.1	100%
21.	38/NQ-HĐQT	08/05/2026	Nghị quyết bổ nhiệm chức vụ PGĐ CTCP Lilama 18.1 - Ông Đỗ Quốc Bảo	100%
22.	39/NQ-HĐQT	21/5/2026	Nghị quyết phê duyệt ban hành Quy chế, quy định của Công ty (Quy chế trả lương cho cán bộ lãnh đạo quản lý, người lao động khối cơ quan)	100%
23.	40/NQ-HĐQT	28/5/2026	Nghị quyết phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ - chức vụ TP.TCHC đối với và Dương Thu Hồng	100%
24.	41/NQ-HĐQT	08/06/2026	Nghị quyết Phê duyệt phương án vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của CTCP Lilama 18 tại Ngân hàng BIDV - CN HCM	100%
25.	42/NQ-HĐQT	08/06/2026	Nghị quyết Phê duyệt phương án vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của CTCP Lilama 18 tại Ngân hàng BIDV - CN Đồng Nai	100%
26.	43/NQ-HĐQT	08/06/2026	Nghị quyết Phê duyệt phương án vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của CTCP Lilama 18 tại Ngân hàng Techcombank	100%
27.	44/NQ-HĐQT	29/06/2026	Nghị quyết Phê duyệt quyết toán tổng quỹ tiền lương năm 2025	100%
28.	45/NQ-HĐQT	29/06/2026	Nghị quyết Phê duyệt phương án xây dựng tổng quỹ tiền lương, thù lao năm 2026	100%



**DANH SÁCH CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 02/2026-BCQT ngày 20/07/2026)

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Ghi chú
1.	02/QĐ-HĐQT	12/01/2026	Quyết định Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử, cử lại, điều động, từ chức, miễn nhiệm chức vụ đối với cán bộ thuộc Công ty cổ phần Lilama 18.	
2.	06/QĐ-HĐQT	20/01/2026	Quyết định Thành lập Hội đồng thẩm định năm 2026	
3.	08/QĐ-HĐQT	26/01/2026	Quyết định phân công nhiệm vụ Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Lilama 18	
4.	14/QĐ-HĐQT	05/03/2026	Quyết định Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐTN năm 2026	
5.	17/QĐ-HĐQT	14/03/2026	Quyết định cử lại người đại diện vốn tại CTCP Lilama 18.1- ông Nguyễn Duy Lợi	
6.	31/QĐ-HĐQT	16/04/2026	Quyết định bổ nhiệm lại cán bộ - chức vụ P.TGĐ- Ông Đỗ Minh Trí	
7.	36/QĐ-HĐQT	08/05/2026	Quyết định miễn nhiệm người đại diện phần vốn tại CTCP Lilama 18.1	
8.	37/QĐ-HĐQT	08/05/2026	Quyết định điều chỉnh số cổ phần giao người đại diện phần vốn tại CTCP Lilama 18.1	



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 02/2026-BCQT ngày 20/07/2026)

LIÊN AM 18

STT

Tên tổ chức/cá nhân

Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)

Chức vụ tại công ty (nếu có)

Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH

Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ

Thời điểm bắt đầu là người có liên quan

Thời điểm không còn là người có liên quan

Lý do

Mối quan hệ liên quan với công ty

I. Hội đồng quản trị

1.	Nguyễn Hồng Sỹ		Chủ tịch HĐQT					26/04/2025	-		Người nội bộ
2.	Ngô Quang Định		Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc					29/04/2022	-		Người nội bộ
3.	Trần Sỹ Quỳnh		Thành viên HĐQT					29/04/2022	-		Người nội bộ
4.	Nguyễn Dương Hồng Phát		Thành viên HĐQT					20/01/2025			Người nội bộ
5.	Ngô Văn Phùng		Thành viên HĐQT					20/01/2025			Độc lập

II. Ban Tổng Giám đốc

1.	Ngô Quang Định		Tổng giám đốc					05/03/2025			Tổng giám đốc
2.	Phan Văn Nam		Phó tổng giám đốc					22/05/2022	01/05/2026	Nghỉ chế độ	Phó tổng giám đốc
3.	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc					01/09/2021			Phó tổng giám đốc
4.	Nguyễn Khắc Thành		Phó tổng giám đốc					31/03/2025			Phó tổng giám đốc
5.	Đỗ Minh Trí		Phó tổng giám đốc					26/05/2026			Phó tổng giám đốc
6.	Cao Nguyên Soái		Phó tổng giám đốc					10/02/2022	-		Phó tổng giám đốc
7.	Hồ Văn Toàn		Phó tổng giám đốc					16/11/2025	-		Phó tổng giám đốc
8.	Nguyễn Trọng Tuấn		Phó tổng giám đốc					22/01/2024	-		Phó tổng giám đốc



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
III. Ban Kiểm soát											
1.	Nguyễn Tuấn Hùng		Thành viên Ban kiểm soát					29/04/2022			Thành viên Ban kiểm soát
2.	Nguyễn Văn Châu		Thành viên Ban kiểm soát					25/04/2026		Bầu bổ sung	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Phạm Quốc Việt		Thành viên Ban kiểm soát					25/04/2026		Bầu bổ sung	Thành viên Ban kiểm soát
4.	Nguyễn Văn Bình		Trưởng Ban kiểm soát					29/04/2022	25/04/2026	Miễn nhiệm	Trưởng Ban kiểm soát
5.	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Thành viên Ban kiểm soát					29/04/2022	25/04/2026	Miễn nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát
IV. Kế toán trưởng											
1.	Phạm Mạnh Đức		Kế toán trưởng; Người được ủy quyền công bố thông tin					22/02/2025	-		Kế toán trưởng; Người được ủy quyền công bố thông tin
V. Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký công ty											
1.	Phạm Mạnh Đức		Phụ trách quản trị công ty/Kiểm thư ký HĐQT					01/05/2025			Phụ trách quản trị công ty/Kiểm thư ký HĐQT
VI. Cổ đông lớn											
1.	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Cổ đông lớn	0100106313	06/04/2016	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội				Cổ đông lớn
2.	Trần Mạnh Hùng		Cổ đông lớn								Cổ đông lớn
3.	Nguyễn Dương Hồng Phát		Cổ đông lớn								Cổ đông lớn
VII. Công ty liên doanh, liên kết											
1.	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Công ty liên kết	0100106313	06/04/2016	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội				Công ty liên kết
2.	Công ty Cổ phần Lilama 18.1		Công ty liên kết	0313428354	04/09/2015	Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh	Số 45 đường 4, phường An Khánh, TP Hồ Chí Minh				Công ty liên kết

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 02/2026-BCQT ngày 20/07/2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP	Công ty liên kết	ĐKKD số 0100106313, cấp ngày 06/04/2016 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội	Giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2026		- LLM 18 bán hàng hóa, dịch vụ thi công xây lắp, chế tạo kết cấu thép,...cho Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP; Giá trị giao dịch là: 28.749.642.552 đồng (chưa VAT). - Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP bán vật tư, thiết bị và cung cấp dịch vụ cho LLM 18 như: cho thuê thiết bị, phí dịch vụ công trường; Giá trị giao dịch là: 1.304.351.631 đồng (chưa VAT).	
2.	Công ty Cổ phần Lilama 18.1	Công ty liên kết	ĐKKD số 0313428354, cấp ngày 04/09/2015 do Sở KH&ĐT TP. HCM cấp	Số 45 đường 4, phường An Khánh, TP Hồ Chí Minh	Giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2026		- LLM 18 mua hàng hóa, dịch vụ thi công phần hệ thống điện,... từ Công ty CP Lilama 18.1; Giá trị giao dịch là: 6.843.332.911 đồng (chưa VAT). - LLM 18 cung cấp dịch vụ như: cho thuê thiết bị, phí dịch vụ công trường,...cho Công ty CP Lilama 18.1; Giá trị giao dịch là: 339.650.321 đồng (chưa VAT).	



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 02/2026-BCQT ngày 20/07/2026)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Hồng Sỹ		Chủ tịch					
a	Tổ chức							
1.01	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Không	0100106313	04/06/2016	Sở KH&ĐT tp Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội	Đại diện
1.02	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh		Thành viên HĐQT	4101046576	15/03/2010	Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Định	Thôn Hy Thế, Xã Hoài Nhôm Bắc, Gia Lai	Thành viên góp vốn
b	Cá nhân							
1.01	Võ Thị Thân							Vợ
1.02	Nguyễn Vũ Hà Linh							Con
1.03	Nguyễn Vũ Hoài An							Con
1.04	Nguyễn Văn Chiến							Bố đẻ
1.05	Võ Văn Ôn							Bố vợ
1.06	Nguyễn Hùng Bình							Anh ruột
1.07	Vũ Thị Thu Huyền							Chị dâu
1.08	Nguyễn Phi Hùng							Em ruột
2	Ngô Quang Định		Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc					
a	Tổ chức							
1	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Không	0100106313	04/06/2016	Sở KH&ĐT tp Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội	Đại diện
b	Cá nhân							
2.01	Lê Thị Bích Hồng						-	Vợ
2.02	Ngô Quang Duy						-	Con trai
2.03	Ngô Khánh Linh						-	Con gái
2.04	Bùi Thị Ngô						-	Mẹ vợ
2.05	Ngô Thị Phương						-	Chị gái
2.06	Ngô Quang Khải						-	Anh trai
2.07	Dương Thị Tinh						-	Chị dâu
2.08	Ngô Thị Tĩnh						-	Em gái
2.09	Ngô Đức Trương						-	Em rể
3	Trần Sỹ Quỳnh		Thành viên HĐQT					
a	Tổ chức							
b	Cá nhân							
3.01	Nguyễn Lê Bảo Hạnh							Vợ
3.02	Trần Quỳnh Anh							Còn nhỏ
3.03	Trần Quỳnh Như							Còn nhỏ
3.04	Trịnh Thị Độ							Mẹ đẻ
3.05	Trần Thị Bích Phương							Em gái
3.06	Trần Mạnh Hùng							Em trai
3.07	Bùi Thị Thu Hoài							Em dâu
3.08	ARNOULD PIERE							Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Dương Hồng Phát		Thành viên HĐQT							
a	Tổ chức									
4.01	Công ty cổ phần giải pháp điện tử Việt Hồng Quang		Giám đốc	0304255426	27/03/2006	Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư Tp Hồ Chí Minh	Tầng 1-2, số 328 đường Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, Tp Hồ Chí Minh			Chủ sở hữu
b	Cá nhân									
4.01	Phạm Kim Thư									Vợ
4.02	Nguyễn Lâm Bách Huy									Con
4.03	Nguyễn Nhật Minh Huy									Con
4.04	Nguyễn Học Lý									Bố đẻ
4.05	Nguyễn Thị Dương									Mẹ đẻ
4.06	Phạm Xuân Tùng									Bố vợ
4.07	Bùi Kim Phi									Mẹ vợ
4.08	Nguyễn Dương Minh Toàn									em ruột
4.09	Phạm Thị Như Quỳnh									Em dâu
5	Ngô Văn Phùng									-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
5.01	Nguyễn Thị Hồng Vân									Vợ
5.02	Ngô Thị Lan Anh									Con
5.03	Ngô Thị Phương Hoa									Con
5.04	Ngô Nguyễn Linh Anh									Con
5.05	Phạm Anh Dũng									Con rể
5.06	Ngô Thị Tề									Chị ruột
5.07	Nguyễn Việt Nguyên									Anh rể
5.08	Ngô Thị Liễu									Chị ruột
5.09	Phan Anh Triển									Anh rể
5.10	Ngô Xuân Nghĩa									Anh ruột
5.11	Trần Thị Loan									Chị dâu
5.12	Ngô Xuân Thủy									Anh ruột
5.13	Nguyễn Thị Hà									Chị dâu
5.14	Ngô Thị Lợi									Chị ruột
5.15	Nguyễn Thế Thể									Anh rể
5.16	Ngô Thị Nhuận									Em ruột
5.17	Phan Đăng Hoat									Em rể
B	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN KIỂM SOÁT									
1	Nguyễn Tuấn Hùng		Trưởng ban BKS					-	-	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
1.01	Nguyễn Thị Việt Trinh							-	-	Vợ
1.02	Nguyễn Minh Trung									Con nhỏ
1.03	Nguyễn Sỹ Tuấn							-	-	Bố ruột
1.04	Nguyễn Thị Trâm							-	-	Mẹ ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.05	Nguyễn Tuấn Anh							-	-	Anh trai
1.06	Trần Thị Hoa							-	-	Chị dâu
1.07	Nguyễn Thanh Truyền							-	-	Bố vợ
1.08	Tô Thị Nghĩa							-	-	Mẹ vợ
1.09	Nguyễn Doãn Trọng							-	-	Em vợ còn nhỏ
2	Nguyễn Văn Châu		Thành viên BKS							-
a	Tổ chức									
b	Cá nhân									
	Nguyễn Thị Trương									Vợ
2.01	Nguyễn Hoàng Châu Kiên									Con
2.02	Nguyễn Hoàng Châu Kiên									Con
2.03	Nguyễn Hoàng Châu Giang									Con
2.04	Nguyễn Văn Hùng									Anh trai
2.05	Nguyễn Thị Sáng									Chị gái
2.06	Nguyễn Thanh Tinh									Bố vợ
2.07	Võ Thị Anh							-	-	Mẹ vợ
2.08	Nguyễn Thị Trinh							-	-	Em vợ
2.09	Nguyễn Đình Tân							-	-	Em vợ
3	Phạm Quốc Việt		Thành viên BKS					-	-	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
3.01	Nguyễn Thị Huệ Minh	-						-	-	Vợ
3.02	Phạm Quỳnh Anh	-						-	-	Con gái
3.03	Phạm Phúc Hưng	-						-	-	Con trai
3.04	Phạm Văn Lanh	-						-	-	Ba ruột
3.05	Trần Thị Nghiệp	-						-	-	Mẹ ruột
3.06	Phạm Thị Kiều Nhi	-						-	-	Em ruột
3.07	Nguyễn Văn Lê Trung	-						-	-	Em rể
3.08	Phạm Tuấn Kiệt	-						-	-	Em ruột
3.09	Trịnh Lê Hằng	-						-	-	Em dâu
3.10	Nguyễn Văn Lầy	-						-	-	Cha vợ
3.11	Phạm Thị Kim Sa	-						-	-	Mẹ vợ
3.12	Nguyễn Lương Bằng	-						-	-	Anh vợ
3.13	Nguyễn Trọng Hữu	-						-	-	Anh vợ
C	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Ngô Quang Định		Tổng giám đốc					Giống phần A2		Giống phần A2
2	Cao Nguyễn Soái		Phó tổng giám đốc					23,059	0,246%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
2.01	Đỗ Thị Hào							-	-	Vợ
2.02	Cao Đỗ Hoàng Phi							-	-	Con gái

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.03	Cao Đỗ Trí Dũng							-	-	Con trai
2.04	Cao Thị Diệp							-	-	Chị gái
2.05	Cao Thị Dung							-	-	Chị gái
2.06	Cao Thị Chiến							-	-	Em gái
2.07	Cao Thị Chúc							-	-	Em gái
2.08	Nguyễn Văn Toàn							-	-	Anh rể
2.09	Vũ Văn Phương							-	-	Em rể
2.10	Cao Đức Huệ							-	-	Em rể
2.11	Đỗ Thiện Đăng							-	-	Cha vợ
2.12	Nguyễn Thị Nghi							-	-	Mẹ vợ
3	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc							-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
3.01	Nguyễn Hoàng Anh							-	-	Vợ
3.02	Trần Tiến Trung							-	-	Con trai
3.03	Trần Phương Anh							-	-	Con gái
3.04	Bùi Thị Thái							-	-	Mẹ ruột
3.05	Trần Văn Lưu							-	-	Anh ruột
3.06	Nguyễn Thị Muôn							-	-	Chị dâu
3.07	Trần Văn Hưng							-	-	Anh ruột
3.08	Trần Văn Đăng							-	-	Anh ruột
3.09	Lê Thị Phương Nga							-	-	Chị dâu
3.10	Hoàng Thị Xuyên							-	-	Mẹ vợ
4	Nguyễn Khắc Thành		Phó tổng giám đốc							-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
4.01	Hồ Thị Thu Yến									Vợ
4.02	Nguyễn Thị Hà Linh									Con gái
4.03	Nguyễn Yến Thảo									Con gái
4.04	Nguyễn Khắc Thành Tâm									Con trai
4.05	Nguyễn Khắc Đoãn									Bố đẻ
4.06	Nguyễn Khắc Thuận									Em trai
4.07	Lê Thị Hồng Nhung									Em dâu
4.08	Hồ Đức Xón									Bố vợ
4.09	Bùi Thị Sáu									Mẹ vợ
5	Đỗ Minh Trí		Phó tổng giám đốc							-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
5.01	Nguyễn Thị Huệ									Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.02	Võ Thị Bích Phương									Vợ
5.03	Đỗ Minh Tú									Con trai
5.04	Đỗ Thị Bé Ba									Chị gái
5.05	Đỗ Văn Thành									Anh trai
5.06	Đỗ Văn Anh									Anh trai
5.07	Đỗ Thị Lê Dung									Chị gái
5.08	Đỗ Văn Công									Anh trai
5.09	Võ Văn Ôi									Bố vợ
5.10	Nguyễn Thị Lệ									Mẹ vợ
5.11	Nguyễn Thị Liễu									Chị dâu
5.12	Nguyễn Văn Được									Anh rể
5.13	Nguyễn Thị Hoàng									Chị dâu
5.14	Lê Thị Mỹ									Chị dâu
6	Hồ Văn Toàn		Phó tổng giám đốc							-
a	Tổ chức		Không							Không
b	Cá nhân									
6.01	Đinh Thị Ngọc Thanh									Vợ
6.02	Hồ Triết Nhân									Con
6.03	Hồ Tùng Quân									Con nhỏ
6.04	Ngô Thị Tiến									Mẹ đẻ
6.05	Hồ Quang Phúc									Anh ruột
6.06	Hồ Đình Hiến									Anh ruột
6.07	Hồ Ngọc Thanh									Anh ruột
6.08	Hồ Quang Châu									Anh ruột
6.09	Hồ Thị Kim Loan									Chị ruột
6.10	Đinh Ngọc Thắng									Bố vợ
6.11	Lương Thị Bình									Mẹ vợ
6.12	Lê Đình Đối									Anh rể
6.13	Trần Thị Trang									Chị dâu
6.14	Đỗ Thị Thiện									Chị dâu
6.15	Nguyễn Thị Bảy									Chị dâu
7	Nguyễn Trọng Tuấn		Phó tổng giám đốc							
7.01	Đinh Thị Ngọc Thủy									Vợ
7.02	Nguyễn Ngọc Ánh Dương									Con nhỏ
7.03	Nguyễn Bảo Khánh									Con nhỏ
7.04	Nguyễn Trọng Dũng									Con nhỏ
7.05	Nguyễn Trọng Hiếu									Con nhỏ
7.06	Phạm Thị Sinh									Mẹ đẻ
7.07	Nguyễn Thị Hằng									Em gái
7.08	Nguyễn Quang Hoàn									Em trai
7.09	Phạm Thị Hồng Lê									Em dâu
7.10	Đinh Quang Thanh									Bố vợ
7.11	Trần Thị Oanh									Mẹ vợ
7.12	Đinh Thị Thiệu Trang									Chị vợ
7.13	Đinh Thị Khánh Linh									Em vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
D	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Phạm Mạnh Đức		Kế toán trưởng							
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
1.01	Hoàng Thị Quỳnh Lưu									Vợ
1.02	Phạm Hoàng Khang									Con
1.03	Phạm Hoàng An Như									Con
1.04	Phạm Hoàng Bách									Con
1.05	Phạm Văn Ngo									Bố đẻ
1.06	Nguyễn Thị Hồng									Mẹ đẻ
1.07	Hoàng Phong									Bố vợ
1.08	Lã Thị Ân									Mẹ vợ
1.09	Phạm Thị Hoa									Chị ruột
1.10	Mai Xuân Sơn									Anh rể
1.11	Phạm Thanh Hương									Chị ruột
1.12	Vũ Việt Hùng									Anh rể
1.13	Phạm Thị Nga									Chị ruột
1.14	Phạm Trường Thịnh									Em ruột
1.15	Trần Thị Cẩm Ly									Em dâu
E	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN									
TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Mạnh Đức		NDUQCBTT					Giống phần D1		--0
F	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Phạm Mạnh Đức		Người phụ trách QTCT/ Kiểm thư ký					Giống phần D1		



GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1.	Trần Mạnh Hùng	Em trai ông Trần Sỹ Quỳnh - TV HĐQT	861.193	9,173%	914.293	9,738%	Do nhu cầu tài chính cá nhân
2.	Phạm Mạnh Đức	Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT, Người Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	51.060	0,544%	51.360	0,547%	Do nhu cầu tài chính cá nhân